



DU THẢO

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG QUẢN TRỊ NĂM 2020.

Công ty năm 2019, tiếp tục thực hiện 2 nhiệm vụ: tổ chức sắp xếp chuyển đổi gạch nung tuy nen sang gạch không nung, hoàn thành nghiệm thu đưa vào khai thác dây chuyền gạch bê tông khí chung áp AAC; Vì vậy, nổi lên 1 số khó khăn, thách thức như:

Việc thực hiện Quyết định: 567/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển CN-VLXD không nung Việt nam đến năm 2030, đã có nhiều chuyển biến tích cực trên địa bàn Bình định nói riêng và cả nước nói chung; Ở Bình định các cơ sở sản xuất gạch thủ công bằng lò đứng đóng cửa và chuyển sang sản xuất gạch nung bằng lò Hoffman, gạch xi măng cốt liệu¹. Dự báo nhu cầu đầu tư XDCB của toàn xã hội có hướng tăng nhưng nguồn cung gạch xây cao hơn nhu cầu sử dụng²; Tạo xu hướng cạnh tranh về giá không lành mạnh có lúc 1 viên gạch 6 lỗ giá bán 850đ/v thấp hơn giá thành SX nhưng các cơ sở vẫn phải duy trì SX để thu hồi vốn trả nợ Ngân hàng;

Các cơ sở SX gạch xi măng cốt liệu đã đầu tư đưa vào hoạt động, sản lượng tăng đáng kể nhưng quy mô không lớn, công nghệ chưa tiên tiến nên chất lượng sp chưa ổn định, mẫu mã quy cách chưa phù hợp;

Sản phẩm gạch bê tông khí chung áp(AAC) của Cty mới đầu tư là sản phẩm công nghệ tiên tiến ưu việt, quy mô lớn, thị trường chưa quen sử dụng; Bên cạnh đó việc thiết kế, thi công và sử dụng gạch không nung nói chung và gạch AAC còn nhiều hạn chế chưa đồng bộ; Nên ảnh hưởng lớn chủ trương nhà nước về phát triển gạch không nung thay thế cho gạch nung. Hạn chế khuyến khích các nhà đầu tư SX GKN, đây là 1 đặc điểm vừa khó khăn, vừa thách thức và cơ hội cho chúng ta.

Với những đặc điểm nêu trên. HĐQT xin báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất:
HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019.

I. Kết quả giám sát BGD thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ quản trị được giao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Điều lệ Công ty quy định. Đơn đốc giám sát việc chỉ huy điều hành của Ban Giám Đốc; Cụ thể như sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, Ban Giám Đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ chỉ huy điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty; Đồng thời, có chủ trương, giải pháp kịp thời để tháo gỡ, khắc phục những khó khăn vướng mắc trong thực tế. Năm 2019, hoạt

1. Thực hiện Quyết định số: 567/2011/TTg-CP, về Chương trình phát triển VLXD không nung; Đến nay cả tỉnh có 1214 lò nung gạch thủ công đã được xóa bỏ, chuyển đổi sang gần 100 cơ sở sx lò Hoffman và 30 cơ sở SX gạch không nung; Riêng huyện Tây sơn có 958 lò thủ công đã xóa bỏ được 808 lò, còn 50 lò bảo dưng nhưng còn hoạt động cầm chừng; Năng lực SX tăng lên: 1,0 Tỷ viên gạch xây, Trong khi nhu cầu XDCB xã hội chỉ 500-600tr.v cung gáp 2 lần cầu.

2. Theo báo cáo của sở Xây dựng năm 2019 sản lượng sản xuất gạch nung 850tr.v và không nung 150tr.v

động SXKD của Công ty đã đạt được kết quả do ĐHCĐ giao, với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1 Chỉ tiêu sản lượng:

- Sản xuất: 10,322tr.v; đạt ~ 75,9% kế hoạch; (Quy chuẩn t.kê: 14,10tr.vtc)
Tr.đó: +GN: 1,130 tr.vnb (Quy chuẩn t.kê: 1,330tr.vtc)
+GXM-CL: 7,542 tr.vcl; (Quy chuẩn t.kê: 11,120tr.vtc)
+AAC: 2.288 m³~1,650vtc

- Tiêu thụ: 13,484tr.vtc; đạt ~ 60,8% kế hoạch; (Quy chuẩn t.kê: 17,657tr.vtc).
Tr.đó: + GN: 6,800 tr.vnb (Quy chuẩn t.kê: 7,9204tr.vtc)
+GXM-CL: 6,564 tr.vcl; (Quy chuẩn t.kê: 9,617tr.vtc)
+AAC: 167 m³~120ng.vtc

- Vận chuyên: 5,393tr.vtc; đạt ~ 49,00% kế hoạch; (Quy chuẩn t.kê: 6,961tr.vtc)

1.2 Chỉ tiêu doanh thu: 23,489 tỷ.đ; đạt 78,4% kế hoạch,

- Bán hàng: 17,488 tỷ.đ; đạt 64,2% kế hoạch,

- Vận chuyên: 1,173 tỷ.đ; đạt 48,4% kế hoạch,

- Tài chính, khác: 4,828 tỷ.đ; đạt 1609,3% kế hoạch,

1.3 Hiệu quả kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế: 986 tr.đ; đạt 65,7 % kế hoạch,

+ Sản xuất công nghiệp: -3,637 tỷ.đ; (Chưa tính chi phí sx thử AAC -1,423 tỷ.đ)

+ Dịch vụ vận chuyên: 150 tr.đ;

+ Thu nhập tài chính, ≠: 4,473 tỷ.đ;

- Lợi nhuận sau thuế: 152 tr.đ; đạt 12,7% kế hoạch,

1.4 Chỉ tiêu chia cổ tức: 0,00 đ/cp;

1.5 Đầu tư dự án: Hoàn thành 24/24 Dự án Nhà máy GKN; 100% Σ mức đầu tư 87,150/109 tỷ.đ; (T.kiệm 21,850 tỷ.đ)

2. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành, phân phối lợi nhuận năm 2018 theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019; Cụ thể, đã chi trả xong cổ tức năm 2018 cho các cổ đông đúng NQ với tỷ lệ 6%VĐL; Kết thúc năm 2019 lập phương án không chi trả cổ tức và trình ĐHCĐ thông qua;

3. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thanh quyết toán quỹ lương, quỹ thưởng Ban LĐ C.ty năm 2019:

3.1 Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019:

Hàng quý, căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo đúng “Quy chế trả thù lao và quỹ thưởng của HĐQT, BKS” và kế hoạch quỹ thù lao năm 2019. (Có B/cáo chi tiết kèm theo trước ĐHCĐ)

3.2 Tạm ứng và thanh toán lương, thưởng cho Ban GD&KT²:

Hàng tháng, căn cứ vào kết quả SXKD, quỹ lương Ban G.đốc và Kế toán trưởng đã được thanh toán không quá 80%(gọi là tạm ứng) theo Quy chế trả lương, thưởng đối với BLĐ; Kết thúc năm tài chính 31/12/2019, căn cứ kết quả quyết toán tài chính và lợi nhuận thực hiện; Quỹ lương, thưởng của Ban GD&KT² được HĐQT chính thức phê duyệt; Làm cơ sở thanh quyết toán cho từng thành viên, chậm nhất đến 31/3/2020. (Có B/cáo chi tiết kèm theo trước ĐHCĐ)

3.3 Phân phối quỹ thưởng BQLĐH năm 2019:

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp, HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 đã được thẩm tra và kiểm toán; Sau khi phê duyệt Hội đồng quản trị sẽ thực hiện việc chi trả quỹ thưởng BQLĐH năm 2019 cho các thành viên HĐQT, BKS Ban GD/KT², theo Quy chế trả lương, thưởng của Ban lãnh đạo Công ty. (Có B/cáo chi tiết kèm theo trước ĐHCĐ)

4. Chọn đơn vị kiểm toán và tư vấn tài chính chứng khoán năm 2019:

Được sự ủy nhiệm của ĐHCĐ thường niên năm 2019, Theo quy định chức năng nhiệm vụ HĐQT và Ban kiểm soát Công ty; Đã lựa chọn các đơn vị:

-C.Ty TNHH kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty;

-C.Ty TNHH kiểm toán AVN Việt nam, thực hiện kiểm toán xây dựng cơ bản đối với dự án Nhà máy gạch không nung. Và tư vấn xây dựng bộ máy hạch toán kế toán-tài chính 2 cấp.

5. Các nhiệm vụ khác:

5.1 Trong năm qua, HĐQT đã đôn đốc, giám sát Ban giám đốc; Thực hiện việc quản lý chứng khoán, thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán VN đảm bảo quyền sở hữu cổ phần của các cổ đông theo quy định của pháp luật;

Tiếp tục xác nhận thủ tục chuyển nhượng cổ phần giữa các cổ đông chưa đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán và thực hiện chủ trương Công ty mua lại cổ phần của các cổ đông nhỏ dưới 1% vốn điều lệ; Và theo dõi diễn biến giao dịch mua bán cổ phiếu trên sàn UpCom, khối lượng cổ phiếu giao dịch không lớn, do các cổ đông ít đăng ký giao dịch qua sàn; Nhưng có hiện tượng 1 số nhà đầu tư mới mua bán lòng vòng, kéo giá tham chiếu thấp hơn mệnh giá 10.000đ/cp nhằm trục lợi, không phản ánh đúng giá trị vốn hóa của doanh nghiệp. Vậy các cổ đông phải lưu ý khi giao dịch;

5.2 Đàm phán thống nhất và giải ngân Gói tín dụng 25,071 tỷ.đ, cho Dự án Nhà máy gạch không nung theo hợp đồng tín dụng giữa Công ty với Ngân hàng Việt nam Thịnh vượng(VPBank); Đảm bảo đủ vốn thanh quyết toán các hạng mục của Dự án nhà máy gạch không nung, khắc phục tình hình thiếu vốn đầu tư trước đây đã nêu. Tiếp tục trả nợ gốc và lãi theo khế ước của hợp đồng tín dụng dài hạn với Ngân hàng đầu tư VIDB-Phủ tài¹.

Đàm phán hàng năm ký kết hợp đồng tín dụng ngắn hạn năm 2019 với Ngân hàng CP thương mại ngoại thương Việt nam- Vietcombank, với hạn mức tín dụng 15 tỷ.đ, nhưng phải có tài sản đảm bảo vay(Cty phải thế chấp toàn bộ tài sản cố định gắn liền trên đất khu vực N.máy gạch tuy nện cho khoản vay); Số dư vốn vay 8,810 tỷ.đ đến 31/12/2019.

5.3 Đôn đốc Ban quản lý dự án đầu tư Nhà máy gạch không nung thực hiện các hợp đồng thi công và tư vấn, hoàn thành nghiệm thu-bàn giao các hạng mục giai đoạn cuối; Đưa toàn bộ dự án vào giai đoạn khai thác:

- Ngày 04/5/2019 C.ty CP Đầu tư Công nghệ Đức thành, đã hoàn thành và tiến hành nghiệm thu bàn giao gói thầu: Thiết bị đồng bộ dây chuyền sản xuất gạch bê tông nhẹ khí chưng áp-AAC CS 50.000m³/năm, có khả năng nâng cấp lên CS 100.000m³/năm²; - Đồng thời các gói thầu khác đã tiến hành tổng nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục và thanh quyết toán 24/24 hạng mục công trình~ 100%khối lượng thiết kế dự toán đề ra;

- Tính đến 31/12/2019, đã thực hiện đối chiếu thanh quyết toán 100% gói thầu tư vấn và thi công xây lắp; Trên cơ sở hồ sơ thiết kế được duyệt và hồ sơ hoàn công các hạng mục hoàn thành bàn giao đưa và sử dụng; Tổng giá trị xây lắp hoàn thành thanh quyết toán 87,150 tỷ.đ/Σ mức đầu tư 109 tỷ.đ;(T.kiệm 21,850 tỷ.đ~20%)

5.4 HĐQT đã phê duyệt quyết toán hồ sơ dự án Nhà máy gạch không nung kết thúc giai đoạn đầu tư, chính thức đưa dự án đi vào khai thác sản xuất kinh doanh; Một số thiết bị thuộc gói thầu thiết bị lẻ sẽ tiếp tục đầu tư trong quá trình khai thác và sẽ quyết toán sau; Quá trình khai thác dự án Công ty phải thực hiện quản lý tài sản, tổ chức SXKD có hiệu quả; Yêu cầu các

1. Đến 31/12/2019 Tổng vốn vay dài hạn 2 NH 30,101 tỷ.đ đã trả gốc 6,057 tỷ.đ~20,1% & trả lãi 3,448 tỷ.đ/21,07 tỷ.đ~15,8% tổng lãi vay phải trả trong 7 năm; Vốn vay DH còn lại 24,045 tỷ.đ~79,9%, t.đó VIDB 1,080/5,030 tỷ.đ~21,5%, Vpbank 22,965 tỷ.đ~91,6%; Hệ số phải trả 1,702đ/1đ vốn vay;

2. Bao gồm: Trọn gói thiết kế chế tạo, cung ứng, lắp đặt, sản xuất thử, đào tạo CNKT và chuyển giao công nghệ; Đã hoàn thành giai đoạn lắp đặt, thử tải từ 29/9-10/10/2018 toàn bộ thiết bị chính và đã ra loạt sản phẩm đầu tiên. B3~ 676m³/349kh hỏng 371m³~34,5%; Tiếp tục khắc phục 1 số tồn tại về thiết bị, công nghệ, chất lượng sp, nhân lực và tổ chức sản xuất thử-đào tạo công nhân, NVKT sản xuất-chuyển giao công nghệ từ 29/02-30/3/2019 với 02 sp² B₃ đạt chỉ tiêu CL 500-600kg/m³, R_n 3.0-3.5Mpa & B₄ đạt chỉ tiêu CL600-700 kg/m³, R_n 4.5-5.0Mpa ; Năng suất dây chuyền đạt từ 14-28kh/ngày~ khâu đổ rót 299kh hư hỏng 44kh=17,2%; Khâu thành phẩm A~161kh=564plet=483m³, phế phẩm 94kh=31,4%, tổng hao vữa 138kh=414m³~46,15%.

nhà thầu tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo hành công trình và công việc được thỏa thuận trong hợp đồng đã ký với thời gian bảo hành 12-24 tháng tùy từng hạng mục.

5.6 HĐQT đã ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng tín dụng và các hợp đồng kinh tế theo thẩm quyền của HĐQT; Trước tình hình thiếu vốn hoạt động SXKD & đầu tư, HĐQT thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn vay tín dụng đúng mục đích và có chế độ quản trị tiết kiệm, như: tăng cường quản trị rủi ro trong nội bộ và bên ngoài, chủ quan và khách quan, thông thường và bất khả kháng...; Hạn chế tối đa mọi thiệt hại, bảo toàn và phát triển vốn;

II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến các thành viên HĐQT:

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 02 phiên họp đột xuất bất thường, để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; Các phiên họp của HĐQT đều có đại diện của Ban kiểm soát dự họp; Khi cần thiết họp mở rộng có sự tham gia Ban giám đốc, kế toán trưởng Công ty và các Trưởng bộ phận liên quan. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng nội dung, trình tự, thủ tục quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế làm việc của HĐQT.

Ngoài ra, để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tranh thủ lấy ý kiến các thành viên, Ban giám đốc, Ban kiểm soát; để quản trị, giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐQT đề ra.

2. Thực hiện công bố thông tin và các báo cáo cho UB Chứng khoán nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam và các cơ quan quản lý có thẩm quyền; Nhằm đảm bảo sự công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời từ nhà đầu tư hoặc của các cổ đông.

3. Trong năm qua HĐQT ban hành 19 Nghị quyết gồm có 30 nội dung¹, 26 Quyết định² thuộc thẩm quyền HĐQT theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ. Cụ thể các vấn đề quan trọng:

3.1 Quyết định công bố các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019:

- Phê duyệt quyết toán tài chính năm 2018 và công bố đơn vị kiểm toán độc lập 2019;
- Phê duyệt danh sách chi trả cổ tức cho các cổ đông năm 2018;
- Phê duyệt quyết toán và danh sách chi trả thù lao, lương, thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS và Ban giám đốc-Kế toán trưởng C.ty năm 2018 & kế hoạch năm 2019.

3.2 Về tổ chức:

- Miễn nhiệm 01 PGĐ nghỉ hưu, Bổ nhiệm 02 PGĐ mới bổ sung nhân sự cho Ban G.đốc Cty.
- Miễn nhiệm 01 GD nghỉ hưu, Bổ nhiệm 01 Q.G.đốc mới. CT HĐQT ko kiêm nhiệm GD.
- Có ý kiến chuẩn bị nhân sự Kế toán trưởng trong năm 2020.
- Bổ nhiệm 01 Phó phòng phụ trách P.KDĐT, thay cho Trưởng phòng nhận nhiệm vụ khác. Bổ nhiệm 01 Phó quản đốc phụ trách N.máy gạch bê tông nhẹ, thay cho 01 Q.đốc nghỉ hưu.

- Phân công Ban GD phụ trách Nhà máy gạch tuy nèn, P.QLSX và P.QLHC; Vì các Trưởng phòng và Quản đốc nghỉ việc, điều chuyển công tác khác mà chưa bố trí người thay thế.

3.3 Về đầu tư:

Phê duyệt Hồ sơ Quyết toán Dự án Nhà máy gạch không nung, CS 50.000m³AAC/năm, 10,0tr.v. XMCL đã hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

3.4 Về quản trị: Thường xuyên soát xét, sửa đổi các Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế làm việc của Ban giám đốc và bộ máy quản lý Công ty; Quy chế trả lương, thù

1. 05 Nd liên quan đến Dự án đầu tư, 12 Nd liên quan đến hoạt động SXKD, 08 Nd về Nhân sự và 05 Nd khác.

2. 03 Qđ liên quan đến Dự án đầu tư, 19 Qđ liên quan đến hoạt động SXKD và 04 Qđ về Nhân sự.

lao và thưởng của Ban giám đốc, HĐQT và Ban kiểm soát Công ty; Điều chỉnh chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019; Phê duyệt phương án SXKD và các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2020; Quyết định phê duyệt định mức lao động-đơn giá tiền lương, thang bảng lương và hệ số lương tối thiểu doanh nghiệp năm 2019; Quyết định phê duyệt kế hoạch giá thành sản phẩm năm 2019; Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2020; Thực hiện chế độ hạch toán kế toán và quản lý tài chính của doanh nghiệp, song song với việc kiểm toán độc lập, đảm bảo mọi hoạt động SXKD và đầu tư phát triển tuân thủ đúng quy định của Nhà nước.

Đồng thời, HĐQT đã có nhiều chủ trương, quyết định hoàn thiện chế độ quản trị C.ty phù hợp với yêu cầu của thị trường, xã hội và người lao động.

3.5 Các quyết định khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. HĐQT tiếp tục chỉ đạo việc thu hồi nợ khó đòi theo đúng thủ tục tư pháp;

5. HĐQT thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát, kiểm soát và hoàn thiện chế độ quản trị Cty; Nhằm duy trì hoạt động của doanh nghiệp an toàn và đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;

6. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ban giám đốc và Bộ máy quản lý Công ty thực hiện đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các quyết định của HĐQT.

7. Thực hiện chức năng quản trị mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo đúng phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và các quy định của pháp luật liên quan.

III. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Năm 2019, nhận định tình hình kinh tế- xã hội trong và ngoài nước vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức; HĐQT đã bám sát, theo dõi diễn biến tình hình thực tế hoạt động của doanh nghiệp; Đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt tạo mọi điều kiện để Ban giám đốc và Bộ máy quản lý nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực khắc phục-xử lý mọi tình huống khó khăn; Thực hiện chỉ huy-điều hành-quản lý hoạt động SXKD đạt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu do ĐHCĐ giao; Bảo toàn phát triển vốn, nộp ngân sách đầy đủ, cải thiện thu nhập người lao động và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Trong năm, HĐQT đã tuân thủ đúng, các quy định của pháp luật trong hoạt động quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành điều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình về quản trị các hoạt động doanh nghiệp, theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông, vì sự nghiệp phát triển Công ty và vì lợi ích toàn xã hội.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu hồi tăng trưởng chậm, cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung vẫn căng thẳng chưa có hồi kết, cách mạng công nghiệp 4.0 đang mở ra xu thế hội nhập Quốc tế lan tỏa; Nền kinh tế thế giới còn nhiều ảnh hưởng về biến đổi khí hậu, xung đột vũ trang ở các khu vực và cả ở Biển đông còn rất phức tạp. Nhiều nghiên cứu và thực tiễn cho rằng mô hình sản xuất thâm dụng vốn, lao động giản đơn, tài nguyên thiên nhiên đã không còn phù hợp. Thay vào đó là khoa học công nghệ, trí thức và lao động sáng tạo.

Năm 2020, kinh tế trong và ngoài nước được dự báo sẽ tăng trưởng hơn năm 2019 nhưng không nhiều; GDP Việt nam năm 2019 đạt khá 7,02% thì năm 2020 GDP VN dự báo đạt ổn định hơn là 7,0-7,1% là 1 trong những Quốc gia có tốc độ tăng trưởng nhanh và ổn định; Đó là nhận định của các chuyên gia phân tích của WB và các tổ chức kinh tế-tài chính thế giới đối kinh tế Việt nam; Phân đầu GDP đạt 300 tỷ USD đến năm 2020.

Điều này đòi hỏi Việt nam phải nỗ lực không ngừng. Về cộng đồng các doanh nghiệp Việt nam vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn; Chi phí đầu vào SXKD tiếp tục tăng không ổn định, sức tiêu dùng của xã hội phục hồi nhưng chưa mạnh; nguồn vốn đầu tư

của xã hội đổ nhiều vào bất động sản; cung-cầu giữa sản xuất và tiêu dùng còn mất cân đối, thị trường cạnh tranh gay gắt, không lành mạnh, nạn hàng giả, hàng kém chất lượng còn tràn lan chưa có sự kiểm soát...; là nguy cơ và thách thức đối các doanh nghiệp Việt nam;

Trong đó, doanh nghiệp chúng ta không phải là ngoại lệ. Mục tiêu nhiệm vụ của Cty trong năm 2020 phải hướng tới: **“Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi SXKD từ vật liệu nung sang không nung, đáp ứng yêu cầu của quyết định số: 567/2011/TTg-CP về Chiến lược quy hoạch phát triển VLXD không nung, đạt quy mô 50-60tr.v/năm đến năm 2025.**

Sản phẩm trong giai đoạn này là: gạch nung tụy nen, gạch XMCL, gạch AAC và các sản phẩm khác tạo chuỗi giá trị hiệu quả”.

Năm 2020, là năm thứ 5 nhiệm kỳ V (2016 – 2020) của HĐQT Công ty; Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

1. Tập trung chỉ đạo, giám sát việc tổ chức SXKD theo hướng chuyển đổi mạnh sang Công nghệ sản phẩm-dịch vụ gạch không nung đạt hiệu quả; Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 do ĐHĐCĐ giao;

2. Tăng cường quản trị mọi hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển toàn diện; theo chiến lược **“CNH-HĐH Doanh nghiệp”** cả về quy mô, trình độ công nghệ, năng suất, hàm lượng chất xám-giá trị gia tăng và tạo liên kết chuỗi giá trị sản phẩm-dịch vụ; Hoàn thiện, cải tiến hệ thống quản trị Công ty theo hướng hiện đại-tiên tiến; Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển quy mô Công ty cả về chiều rộng lẫn chiều sâu;

3. Kiện toàn nhân sự quản lý lãnh đạo Công ty trong giai đoạn chuyển giao thế hệ; Đảm bảo Doanh nghiệp ổn định và phát triển;

4. Khai thác có hiệu quả mặt bằng, tài sản khu vực Nhà máy gạch tụy nen có hiệu quả theo 06 biện pháp phương án SXKD năm 2020¹

5. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động toàn Công ty; Thường xuyên thực hiện công tác dự báo-phân tích, nâng cao năng lực quản trị tài chính- quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho, đầu tư tài chính, đầu tư XDCB...; Đảm bảo tài chính Công ty an toàn phát triển và đạt hiệu quả cao.

6. Tìm kiếm thị trường, đối tác mới là biện pháp quan trọng để hoàn thành nhiệm vụ SXKD; Tập trung mở rộng mạng lưới kinh doanh khai thác các địa bàn tiềm năng: m.Trung-Tây nguyên, tp HCM và hướng đến thị trường xuất khẩu đối sản phẩm AAC; Thông qua hình thức Hợp đồng thương mại, liên doanh liên kết, góp vốn đầu tư và hợp tác đa sở hữu vốn; Nghiên cứu mở rộng kinh doanh phát triển sản phẩm mới, lĩnh vực mới, đa dạng loại hình kinh doanh.

7. Tiếp tục tái cấu trúc lại doanh nghiệp về tổ chức sản xuất, về bộ máy quản trị, về hệ thống quản trị, vốn điều lệ và về hạch toán kinh doanh theo cơ chế thị trường; Để phù hợp với yêu cầu phát triển Công ty ngày càng cao, đạt mục tiêu lợi nhuận và lợi ích xã hội tối đa;

8. Nghiên cứu khảo sát, phân kỳ, chuẩn bị dự án đầu tư và khai thác phù hợp với chiến lược quy hoạch phát triển SXKD; Nhằm nâng cao giá trị gia tăng và tạo chuỗi giá trị sản phẩm và dịch vụ cung ứng cho xã hội: viên xây-panel tường-cầu kiện định hình-vữa xây trát công nghiệp-vật tư phụ kiện cho thi công hoàn thiện-vận chuyển cung cấp đến chân công trình-tư vấn sử dụng sản phẩm;

1.Gồm: Cho thuê từng phần, toàn bộ, hợp tác SXKD, chuyển nhượng tài sản, góp vốn đầu tư, chuyển nhượng thương hiệu, tăng vốn Điều lệ & cổ đông chiến lược từ 30-51%vdl.

9. Thúc đẩy việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý, giải quyết vướng mắc trong thủ tục đòi nợ khó đòi, thủ tục đầu tư dự án và thủ tục kinh doanh đúng Pháp luật.

10. Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác nhân sự về: tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương-thưởng cho CBCNV-người lao động Công ty.

11. Chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

12. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty trong mọi hoạt động SXKD theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

Phần thứ ba:
MỘT SỐ CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH NĂM 2020.

- | | |
|---|--|
| 1. Chỉ tiêu doanh thu tổng hợp: | 37,150 tỷ.đ |
| 2. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: | -1,680 tỷ.đ |
| 3. Chỉ tiêu chia cổ tức: | 0,000 đ/CP |
| 4. Sản lượng tiêu thụ(<i>Sản xuất</i>): | 31,715 tr.vtc t.kê/nội bộ 27,215 trv.tc
(25,900 tr.vtc t.kê/nội bộ 22,215 trv.tc) |
| <i>T.đó:</i> - Gạch tuy nèn: 10,000 tr.vtc.n bộ(5,000 trv.tcnb) | |
| - Gạch xi măng cốt liệu: 10,000 tr.vtc.c loại(10,000 trv.cl) | |
| - Gạch bê tông nhẹ AAC: 10.000 m ³ (10.000m ³) | |
| 5. Tài chính tín dụng: | |
| -Vay trung dài hạn, ngắn hạn: | 22,560 tỷ đồng (<i>T.dài hạn: 2,560 tỷ, NH 20 tỷ</i>) |
| -Trả nợ vay: | 25,165 tỷ.đ (<i>DH 5,165 tỷ.đ; NH 20 tỷ.đ</i>) |
| -Trả lãi vay: | 3,737 tỷ.đ (<i>DH: 2,137 tỷ.đ; NH 1,60 tỷ.đ</i>) |
| 6. Nộp ngân sách nhà nước: | Theo quy định pháp luật(<i>Thuế, phí & khác</i>) |

Hội đồng quản trị với chức năng, nhiệm vụ của mình, sẽ nỗ lực quản trị Công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục giữ vững sự ổn định và phát triển SXKD trong năm 2020;

Đồng thời đôn đốc, giám sát BGD tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch do ĐHCĐ giao. Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của quý vị cổ đông trong các hoạt động của Công ty; Cùng với sự đồng hành của BKS, BGD và CBCNV phấn đấu đạt được thành tựu tốt nhất trong năm kế hoạch 2020.

Nhân dịp năm mới Canh Tý - 2020! Chúng tôi, xin trân trọng gửi tới toàn thể quý vị cổ đông, quý vị đại biểu lời chúc "*Sức khỏe, hạnh phúc và thành công*" ./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước(*thay B/cáo*)
- Sở giao dịch CK Hà nội(*thay B/cáo*)
- HĐQT, BKS, BGD,
- Đăng tải websit Cty,
- Lưu hồ sơ HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH

LÊ - HUY - HOÀNG



BITCO

Số...../BC - CT

Tuy Phước, ngày tháng năm 2020



**BÁO CÁO TỔNG KẾT
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD 2019
PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2020**

Phần thứ nhất

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

Năm 2019, Công ty thực hiện nhiệm vụ được giao theo theo nội dung NQ số: 434/2018/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2018 V/v phê duyệt “Chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019”, BGD tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm khắc phục những yếu tố bất lợi rủi ro từ chủ quan và khách quan, tận dụng mọi cơ hội trong hoạt động SXKD, môi trường, xã hội để hoàn thành các chỉ tiêu được HĐQT giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, Công ty có những thuận lợi, khó khăn sau:

1. Thuận lợi.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo quản trị kịp thời sâu sát của HĐQT, sự hỗ trợ thường xuyên và hiệu quả từ Cấp ủy Chi bộ và BTV CĐCS.
- Sự đoàn kết nội bộ và tinh thần quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của tập thể CB - CNVLD công ty trong năm 2019.
- Việc kết thúc đầu tư giai đoạn 2 của Dự án. Đưa dây chuyền SX gạch không nung khí chung áp AAC vào vận hành sản xuất sản phẩm thương phẩm. Gắn với việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu độc quyền của sản phẩm có tên thương mại B – AAC; công bố hợp chuẩn, hợp quy; công bố giá bán sản phẩm Liên Sở tại các địa phương Bình Định, Phú Yên, Khánh hòa, Gia Lai, Kon Tum, Đà Nẵng...
- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm nhiệt tình của các cấp Sở, ban ngành, chính quyền địa phương, nhất là Dự án Nhà máy gạch không nung bê tông nhẹ Bình Định. Đó là nguồn động viên to lớn để Công ty thực hiện các mục tiêu đề ra.

2. Khó khăn.

- Về thị trường. Mặc dù Công ty đã nỗ lực với nhiều biện pháp để khuyến khích khách hàng sử dụng các dòng sản phẩm của công ty hiện có. Nhưng tốc độ tiêu thụ sản lượng vẫn còn thấp chưa đạt kế hoạch so NQ HĐQT đề ra. Có mấy nguyên nhân sau.
 - + Sản phẩm gạch nung chịu sự cạnh tranh thiếu lành mạnh của các sản phẩm lò Hoffman với sản lượng sản xuất năm 2019 đạt 526 triệu viên (theo số liệu của sở XD). Trong khi chúng ta phải tiêu thụ sản phẩm tồn kho từ năm 2018, làm cho tâm lý người mua e ngại sản phẩm giám cấp về chất lượng.
 - + Sản phẩm gạch XMCL vì đặc tính phải có thời gian bảo dưỡng 28 ngày nên Quý I/2019 không đủ sản phẩm để xuất cho khách hàng đã làm mất đi cơ hội trong KD. Trong khi sản phẩm này cả tỉnh hiện có 22 đơn vị sản xuất với sản lượng thực tế năm 2019 là 93,5 triệu viên (theo số liệu sở XD).
 - + Sản phẩm mới AAC còn quá lạ với thị trường, kể cả các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, nhà thầu. Tâm lý e dè khi sử dụng sản phẩm mới là điều khó tránh khỏi. Các dự án lớn về XD CB khởi công tại BĐ năm 2019 đã được khảo sát, thiết kế từ các năm về trước, trong

khi sản phẩm AAC chưa có trên thị trường BĐ. Nên việc thuyết phục chủ đầu tư, nhà thầu thay đổi thiết kế chuyển sử dụng VLXKN AAC gặp khó khăn.

-Về tổ chức. Bộ máy quản lý và lực lượng lao động.

+ Toàn bộ cán bộ Lãnh đạo và quản lý điều hành của công ty đều đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ. Số cán bộ được bổ sung thay thế còn thiếu và yếu, chưa kịp nắm bắt công việc.

+ Số công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý tuyển dụng khó khăn. Sau thời gian đào tạo học việc, thử việc thì chưa giữ được làm lãng phí kinh phí đào tạo.

+ Vì phải dừng sx gạch nung Tuy nen nên lực lượng lao động của Nhà máy dôi dư, thiếu việc làm. Chất lượng lao động thấp, công tác đào tạo để chuyển đổi công nghệ sx theo kế hoạch và mục tiêu phát triển công ty không đáp ứng được phải giải quyết thôi việc.

-Là áp lực về tài chính, thiếu vốn nghiêm trọng cả đầu tư và sản xuất. Cũng là năm đến thời điểm phải trả nợ vay đầu tư cả lãi và gốc. Việc kêu gọi huy động vốn gặp rất nhiều khó khăn.

Với thuận lợi và thách thức nêu trên. Trong năm qua, công ty đã đưa ra 1 số giải pháp tiếp tục khắc phục tập trung chỉ đạo, điều hành trong SX. Đã đạt một số mục tiêu trọng tâm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

1. Chỉ tiêu thực hiện.

- Sản lượng sản xuất (trv):	10,320/13,608 = 75,94%kh
+ Gạch nung Tuy Nen:	1,130 (ko đưa chỉ tiêu)
+ Gạch XMCL:	7,542/10,000 = 75,4%kh
+ Gạch AAC (m ³):	2.288/5.000 = 45,8%kh
(Trong đó sản phẩm Sx thử: 1.418m ³)	
- Sản lượng tiêu thụ:	13,484/22,165 = 60,8%kh
+ Gạch nung Tuy Nen:	6,800/10,000 = 68%kh
+ Gạch XMCL:	6,564/10,000 = 65,6% kh
+ Gạch AAC (m ³):	167/3.000m ³ = 5,6% kh
- Khối lượng vận chuyên:	5,393/11,000 = 49%kh
+ Gạch nung Tuy Nen:	2,893/8,000 = 57,93%kh
+ Gạch XMCL:	2,489/6,000 = 41,5% kh
+ Gạch AAC (m ³):	16m ³ =
-Tồn kho thành phẩm:	6,058/2,738 = 221,7%kh
+ Gạch nung Tuy Nen:	5,042/0,740 = 681,4%kh
+ Gạch XMCL:	1,016/0,550 = 184,7%kh
+ Gạch AAC (m ³):	18.699/2.000 = 934,9%kh
-Doanh thu (tỷ đồng):	23,489/29,978 = 78,4%kh
+ Doanh thu bán hàng:	17,488/27,255 = 64,2%kh
+ Doanh thu vc:	1,173/2,423 = 48,4%kh
+ Doanh thu khác:	4,828/0,300 = 1.609,3%kh
- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng):	0,986/1,500 = 65,7%kh
- Nộp ngân sách (tỷ đồng):	0,842/0,842 = 100kh
- Đầu tư phát triển sx (tỷ đồng):	17,658 (giải ngân thanh quyết toán DA)
- Lao động theo danh sách ở thời điểm (31/12/2019):	40 người.
- Thu nhập bq của người lao động:	4,5trđ/người/tháng

2. Cùng với thực hiện các chỉ tiêu trên, BGD công ty tập trung quản trị, điều hành mọi mặt hoạt động của công ty với kết quả như sau.

- Công tác tổ chức.

+ Về nhân sự, HĐQT đã lựa chọn và bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc công ty, Trưởng, Phó phòng và Quản đốc nhà máy. Để thay thế các ông bà đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ NN. Trên cơ sở đó BGD sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý; Thành lập Công ty có 2 Nhà máy hoạt động độc lập và trực thuộc, tổ chức biên chế, sắp xếp nhân sự quản lý theo chức năng sát với nhiệm vụ quản trị theo luật doanh nghiệp. Phân cấp tự chủ quản lý, điều hành. (Nhà Máy Gạch Tuy nen & Nhà Máy Gạch bê tông nhẹ Bình Định).

+ Biên chế tổ chức LDSX. Củng cố kiện toàn, biên chế lao động theo dây chuyền ở từng khâu, từng tổ, từng nhóm thực hiện nhiệm vụ phù hợp theo kế hoạch SXKD của năm.

+ Công ty đã tổ chức nhiều lớp đào tạo CNKT vận hành thiết bị dây chuyền sản xuất gạch AAC, đào tạo bổ sung công nhân vận hành dây chuyền gạch XMCL hiệu, biết và làm được. Đủ khả năng và làm chủ được thiết bị và công nghệ sản xuất cho từng dòng sản phẩm, từng chủng loại sản phẩm.

- Năm 2019, kết thúc giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy gạch không nung bê tông nhẹ Bình định. Đưa dây chuyền sản xuất gạch khí chưng áp AAC đi vào sản xuất ra sản phẩm khai thác thương mại; Khai thác tối đa công suất dây chuyền sx gạch XMCL; Dừng sx gạch nung tuy nen để đại tu sửa chữa dây chuyền sx và hệ thống lò nung.

- Thực hiện khai thác thị trường, điều chỉnh linh hoạt các chỉ tiêu sản lượng sản xuất cho nhà máy và từng nhóm sản phẩm theo nhu cầu và khả năng khai thác thị trường; Phát triển khách hàng và mở rộng thị trường – thị phần; Xây dựng, giữ vững thương hiệu Tuy Nen Bình Định với các nhãn hiệu sản phẩm mới B –AAC và B –GKN. Áp dụng chiến lược Marketing hỗn hợp. Tập trung khai thác thị trường truyền thống Bình định, Gia lai, Phú yên, Quảng Ngãi. Tiếp tục mở rộng thị trường Nha trang, Đà nẵng, Kon tum, Đắc lak, Quảng nam. Xây dựng hệ thống tiếp thị, đội ngũ nhân viên KD, quản lý thị trường, bán hàng, hệ thống đại lý linh hoạt tại các địa bàn mới.

- Hoàn thiện chế độ quản trị công ty phân cấp và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất theo mô hình tổ chức SX 2 cấp: Công ty và 02 Nhà máy (Gạch Tuy Nen và Gạch bê tông nhẹ) với 03 nhóm sản phẩm có đặc điểm dây chuyền và công nghệ sx hoàn toàn khác biệt. Các nhà máy có nhiệm vụ tổ chức sản xuất tự chủ, độc lập và chịu trách nhiệm quản lý kế hoạch, lao động, tài sản, MMTB, quy trình, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, môi trường sản xuất và hạch toán chi phí sản xuất – giá thành theo quy định.

- Thực hiện giao định mức, khoán chi phí và trả lương khoán cho tất cả người lao động từ quỹ lương sản phẩm được giao cho từng khâu, bộ phận. Áp dụng chế độ tiết kiệm khi duyệt giá cung ứng mua vật tư, nguyên liệu giảm hơn so giá thị trường; cấp phát vật tư giảm từ 3 – 5% so định mức; Bố trí lao động, phân công nhiệm vụ, giao việc đúng năng lực, sở trường. Trong điều hành SX từng bước điều hành theo hướng vĩ mô (Công ty cung cấp vật tư, nguyên liệu, trang bị máy móc thiết bị ... giao tài sản cho Nhà máy quản lý); Công ty chỉ giải quyết can thiệp Điều hành khi gặp khó khăn trong SXKD.

- Hoàn thiện hồ sơ CO/CQ công khai minh bạch xuất sứ và chất lượng sản phẩm. Áp dụng HT –QLCL ISO 9001 – 2015 và chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy cho các loại sản phẩm.

- Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan quản lý NN, các tổ chức tín dụng, các đơn vị tư vấn, nhà thầu, các nhà đầu tư ..Tiếp tục xây dựng môi trường SXKD lành mạnh đúng pháp luật.

- Khai thác, thực hiện cân đối nguồn tài chính công ty, vay vốn tín dụng trung và ngắn hạn để đủ trả nợ vay đầu tư dự án đến kỳ trả nợ gốc và lãi. Đồng thời cân đối, xoay vòng nguồn vốn kịp thời đáp ứng cho nhu cầu cần thiết của hoạt động SXKD. Năm 2019 đã tăng tổng giá trị tài sản của Công ty lên...

- Thực hiện nghĩa vụ đối NN đầy đủ, đúng pháp luật. Các chính sách XH luôn quan tâm thực hiện tốt. (thăm hỏi, tặng quà động viên các đối tượng chính sách, ủng hộ các xã, huyện & các tổ chức chính trị - xã hội khi có yêu cầu kêu gọi)

- Về chế độ chính sách. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động và Doanh nghiệp theo Luật định. Chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi thôi việc kịp thời, đầy đủ. Thực hiện chăm sóc và khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động.

3. Những dấu ấn quan trọng của Công ty trong năm 2019

- + Tăng giá trị tài sản cố định lên 80 tỷ đồng.
- + Công ty đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, đề nghị UBND tỉnh công nhận.
- + Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, do Thủ tướng công nhận.
- + Đạt thương hiệu nhà đầu tư sản xuất Vật liệu xanh (Bộ Xây dựng)

III. NHẬN XÉT KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Hạn chế.

- Trong quản lí, điều hành: Sản lượng SX gạch XMCL Quý 1 không đáp ứng đủ cho yêu cầu của khách hàng. Tính chủ động chưa được phát huy nhất là (Khuôn mẫu, chủng loại SP, quan hệ khách hàng...). Quản lý thị trường, khách hàng trong kinh doanh chưa lường hết các khó khăn, các giải pháp cạnh tranh với đối thủ chưa giải quyết được bài toán thích hợp theo thực trạng xã hội. Các chính sách trong tiêu thụ SP còn nghèo nàn không kích thích được khách hàng nên chưa đáp ứng và phục vụ khách hàng tốt hơn. Các khiếu nại khách hàng gia tăng & chậm giải quyết. Nhận diện cơ hội và rủi ro trong quan hệ thương mại chưa được tốt nên thường xảy ra các lỗi kỹ thuật không đáng có. Công tác tiếp thị, chiến lược PA còn nhiều bất cập nhất là sản phẩm mới AAC, thiếu quan tâm trong việc xây dựng thương hiệu...

- Về lao động, biên chế sắp xếp nội bộ, tuyển dụng, quản lý lao động chưa tốt, chất lượng lao động và NSLĐ chưa đạt yêu cầu.

- Tiết kiệm chi phí, chưa được khắc phục tốt và hiệu quả, còn biểu hiện buông lỏng, tiềm ẩn lãng phí trong SXKD.

2. Nguyên nhân :

- Về chủ quan :

+ Bộ máy nghiệp vụ tham mưu còn nhiều hạn chế, hệ thống Quản trị chưa phát huy được năng lực cá nhân vào công việc được giao còn trông chờ ỷ lại.

+ Sử dụng dữ liệu và dự báo phân tích tình hình KT-XH, thị trường thiếu chính xác, các tồn tại chậm khắc phục.

+ Tổ chức SX thiếu tự chủ và thiếu sự đổi mới linh hoạt theo yêu cầu của thị trường.

+ Chưa xây dựng được cơ chế linh hoạt hấp dẫn để thu hút tuyển dụng, giữ nhân sự 1 cách tốt nhất.

+ Việc quản lý thiết bị, công nghệ, lao động chưa tốt nên có lúc chất lượng chưa đạt yêu cầu, chi phí sản xuất tăng đè nặng giá thành sản phẩm. v.v...

+ Tiêu thụ SP: Còn nhiều lượt khiếu nại của khách hàng về chất lượng sp, dvu. Chăm sóc khách hàng trước, trong, sau tiêu thụ thiếu chuyên nghiệp và long đăm mê dẫn đến rủi ro lớn và mất cơ hội.

-Về khách quan :

+ Sức cạnh tranh của sản phẩm cùng loại là rất lớn, giá cả thiếu minh bạch của các đối thủ, có lúc biểu hiện lũng đoạn TT.

+ Một số chủ đầu tư, nhà thầu thay đổi dòng sản phẩm VL xây sau khi đã ký HĐ mua bán nên làm cho kế hoạch sx của Công ty bị động.

- Trình độ lao động phổ thông, năng suất lao động thấp nhưng xu hướng muốn làm việc nhẹ thu nhập cao thiếu thực tế cung - cầu lao động.

3. Đánh giá chung .

Năm 2019, một số chỉ tiêu đạt mục tiêu đề ra. Như, kết thúc đầu tư dự án giai đoạn 2, khai thác tìm đủ nguồn vốn để giải ngân dự án và vốn cho hoạt động sxkd; cơ cấu lại tổ

chức sản xuất cho các dòng sản phẩm phù hợp nhu cầu thị trường và chủ trương của NN, sắp xếp bố trí lại lao động ở các tổ, nhà máy, đào tạo CNKT đáp ứng yêu cầu kế hoạch.

Tổ chức vận hành thiết bị AAC sản xuất đạt theo công suất ca máy, sản xuất được nhiều quy cách, chủng loại sản phẩm.

Biên chế bộ máy quản lý cấp phòng, nhà máy gọn, hiệu quả, bổ nhiệm thay đổi nhiều vị trí, chức danh và Ban Giám đốc ..

Thương hiệu Tuy Nén Bình Định tiếp tục được định vị, lan tỏa. Môi trường hoạt động SXKD của công ty tiếp tục được ủng hộ, quan hệ với khách hàng được thắt chặt tin tưởng. Định hướng chiến lược về đầu tư sản xuất sản phẩm của Công ty ngày càng rõ nét, vững chắc.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ BỐI CẢNH

Dự báo năm 2020, nền kinh tế thế giới và trong nước có nhiều tiềm ẩn rủi ro bất lợi khó lường. Đặc biệt ngay từ đầu năm cả thế giới đang chịu ảnh hưởng nặng nề của đợt dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng vi rút mới corona (nCoV19) gây ra. Đối Công ty xác định, Năm 2020 là 1 năm nhiều thách thức lớn, hoạt động kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, sức cạnh tranh ngày càng cao giữa các đơn vị cùng ngành nghề cũng như tình hình thực tế về cơ sở vật chất, tài chính, nguồn nhân lực tại doanh nghiệp. (Áp lực về tài chính thiếu vốn cho sản xuất, trả nợ vay đầu tư dự án cả gốc, lãi; Nguồn nhân lực về quản lý và đội ngũ công nhân lành nghề; thị trường tiêu thụ...). Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm cao từ HĐQT, BGD và tập thể CBCNV LĐ trong công ty. Tin tưởng vào QĐ số: 427/2019/NQ-HĐQT ngày 12/12/2019, V/v Phê duyệt Chiến lược phát triển SXKD giai đoạn 2020 – 2035 của Công ty là đúng đắn, cùng với việc xác định tập trung cao độ để thực hiện thắng lợi QĐ số: 434/2019/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2019 về Phê duyệt chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 của công ty làm nền tảng vững chắc cho các năm sau.

II. MỤC TIÊU NĂM 2020

- Tiếp tục chuyển đổi tăng mạnh SXKD VLXKN (gạch XMCL và khí chưng áp AAC) lấy gạch XMCL làm trụ cột, gạch AAC là đòn bẩy. Đồng thời liên kết, liên danh sx và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm gạch Nung Tuy nén, với Thương hiệu Tuy nén Bình Định khi nhu cầu tăng cao.
- Khai thác tối đa thị trường trong tỉnh, mở rộng thị trường ngoài tỉnh có tiềm năng và triển vọng lớn về phát triển đô thị. Qua nhiều kênh, nhiều phương thức bán hàng.
- Tận dụng các lợi thế có được từ nội lực, khai thác và huy động mọi nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD và trả nợ vay đầu tư dự án.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân lao động đam mê công việc. Đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu thực hiện.

- Sản lượng sản xuất:	22,215 ^{trvNB/} /25,900 ^{trvTK} , so thực hiện 2019 = 215,20%.
+ Gạch nung Tuy Nén:	5,000 ^{trv}
+ Gạch XMCL:	10,000 ^{trv}
+ Gạch AAC:	10.000 ^{m3} ~ 7,215 ^{trvQC}
- Sản lượng tiêu thụ:	27,215 ^{trvNB/} /31,715 ^{trvTK} so thực hiện 2019 = 201,83%.
+ Gạch nung Tuy Nén:	10,000
+ Gạch XMCL:	10,000

+ Gạch AAC:	10.000m ³ ~ 7,215 ^{trvQC}
- Khối lượng vận chuyển:	13,608 ^{trv} ~ 50% SLTT, so thực hiện 2019 = 252,84%
-Tồn kho thành phẩm:	2,472 ^{trvNB} / 3,020 ^{trvTK} , so thực hiện 2019 = 40,8%
+ Gạch nung Tuy Nen:	0.
+ Gạch XMCL:	0,950
+ Gạch AAC:	2.110 ^{m3} ~ 1,522 ^{trvQC}
- Doanh thu:	37,150 ^{tỷđ} , so thực hiện 2019 = 199,5%
+ Doanh thu bán hàng:	34,000 ^{tỷđ}
+ Doanh thu vc:	3,150 ^{tỷđ}
+ Doanh thu khác:	0
- Lợi nhuận (trước thuế):	(-) 1,680 ^{tỷđ}
- Chia cổ tức:	0đ/cp
- Thu nhập bq đầu người:	6 ^{trđ} /người/tháng.
- Nộp ngân sách NN:	Theo quy định pháp luật.
- Tài chính tín dụng:	
+ Vay trung – dài hạn, ngắn hạn:	22,56 ^{tỷđ} (trong đó dài hạn: 2,56 tỷ; ngắn hạn: 20ty)
+ Trả nợ vay:	25,165 tỷ đ (trong đó dài hạn: 5,165 tỷ; Ngắn hạn: 20,00 tỷ)
+ Trả lãi vay:	3,737 tỷ (trong đó dài hạn: 2,137 tỷ; Ngắn hạn: 1,600 tỷ)
- Lao động biên chế:	70 - 75 người.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về quản lý.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro để xử lý các mối quan hệ, tiếp tục làm tốt hơn nữa việc thiết lập các mối quan hệ với đối tác. Cơ quan quản lý NN, ngân hàng, các đơn vị tư vấn, các chủ đầu tư, nhà thầu, các nhà cung ứng nguyên, nhiên liệu... xây dựng môi trường kinh doanh ổn định, bền vững.
- Quản lý tốt tài sản, tiết kiệm chi phí SXKD, khai thác đủ nguồn vốn đảm bảo cho kế hoạch sản xuất theo từng thời điểm và kế hoạch SXKD năm.
- Trên cơ sở Thang bảng lương, ĐMLĐ-ĐGTL, quỹ lương năm 2020. Sẽ chuyển đổi áp dụng phương thức trả lương linh hoạt, làm theo năng lực – hưởng theo nhu cầu cho từng vị trí công việc.
- Liên danh, sang nhượng, cho thuê từng phần hoặc toàn bộ năng lực sản xuất của Nhà máy gạch Tuy nen. (bao gồm dây chuyền, công nghệ, thương hiệu, nhãn hiệu, mặt bằng, nhà xưởng, kho bãi...) để bù chi phí thuê đất NN và bổ sung chi phí bộ máy quản lý.
- Vận hành có hiệu quả HTQLCL ISO 9001-2015, duy trì ổn định chất lượng sản phẩm theo TCVN; xây dựng đủ hồ sơ chứng chỉ CO/CQ cho các sản phẩm (G.nung, XMCL; AAC) trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ.
- Xây dựng và giữ vững Thương hiệu “TUY NEN BINH ĐỊNH” với các nhãn hiệu viết tắt: “B - GKN” & nhãn hiệu “B - AAC”.

2. Giải pháp về kỹ thuật

- Trên cơ sở nhu cầu thị trường, khai thác có hiệu quả 2 dây chuyền thiết bị, công nghệ sx của nhà máy gạch bê tông nhẹ BĐ và kiểm soát chất lượng sản phẩm trên cơ sở công nghệ, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá thành... Hợp tác với đơn vị thứ 3 để làm vệ tinh (khi nhu cầu tiêu thụ cao) cho việc sản xuất gạch nung tuy nen theo tiêu chuẩn, chất lượng, thương hiệu của Công ty.
- Áp dụng chế độ tiết kiệm thu mua cung ứng giảm 5%; cấp phát giảm 3-5% so định mức dự trù, được duyệt. Chống lãng phí khi sử dụng cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh, tài sản vô hình thời gian, chất xám.
- Sắp xếp bố trí mặt bằng, kho bãi đảm bảo đủ cho hoạt động của dây chuyền XMCL và gạch AAC. Có sản phẩm dự trữ thường xuyên ít nhất 2,000trv XMCL; 7.000m³ AAC. Kịp đáp ứng khi vào mùa xây dựng có nhu cầu tăng cao.



- Khai thác mở rộng thị trường, thị trường BĐ là trọng tâm, thị trường các tỉnh lân cận là mục tiêu chiến lược để xây dựng hệ thống phân phối/ môi giới... phù hợp. Với 1 chính sách chiết khấu, giảm giá, khuyến mại, hoa hồng.. linh hoạt trên từng đối tượng/ địa bàn đủ khả năng cạnh tranh đối thủ và cung ứng kịp thời cho khách hàng.
- Tăng cường hoạt động Marketing bằng nhiều phương thức, nhiều kênh để cho sản phẩm, dịch vụ, chính sách, thương hiệu lan tỏa trong xã hội.

3. Giải pháp về nguồn lực

- Nhân lực.
 - + Tiếp tục sắp xếp các phòng ban theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, có năng lực quản lý chuyên môn, ý thức làm việc tốt, tư tưởng ổn định mong muốn gắn bó lâu dài cùng công ty và tham mưu kịp thời, có chất lượng cho lãnh đạo.
 - + Tuyển dụng, đào tạo đủ nhân lực (theo từng thời điểm) để đáp ứng cho sản xuất và quản lý. Chú trọng huấn luyện lực lượng CNKT (công nhân KT công nghệ và топ thợ KT hướng dẫn xây dựng sử dụng gạch AAC)
- Tài chính.
 - + Khai thác tối đa nguồn vốn tự có, kết hợp tranh thủ sự ủng hộ của các Ngân hàng thương mại, các nguồn quỹ đầu tư phát triển... để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD.
 - + Cho thuê từng phần hoặc toàn bộ diện tích mặt bằng Nhà máy Gạch Tuy Nén để bổ sung nguồn thu.
 - + Tìm kiếm, mời gọi các nguồn lực ngoài xã hội; các nhà đầu tư, đối tác chiến lược để hợp tác đầu tư, hoặc liên kết huy động góp vốn nhằm nâng cao năng lực tài chính, giảm bớt áp lực trả nợ vay, khai thác tốt dự án gạch không nung.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019 và chỉ tiêu, một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ KH-SXKD năm 2020, Công ty sẽ tiếp tục củng cố bộ máy hoạt động, hoàn thiện các quy trình, thao tác nghiệp vụ, tiếp thu các ý kiến đóng góp, nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động SXKD, từng chỉ tiêu sẽ có kế hoạch và giải pháp thực hiện cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ đề ra, đưa công ty phát triển ổn định và bền vững.



CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUY NÉN BÌNH ĐỊNH